SỞ Y TẾ HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM Y TẾ HỒNG BÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:151 /QĐ-TTYT

Hồng Bàng, ngày 26 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: Gói thầu Mua sắm Vật tư y tế năm 2026-2028 (24 tháng) tại Trung tâm Y tế Hồng Bàng

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HỒNG BÀNG

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính Phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 về quản lý trang thiết bị y tế; số 04/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BYT ngày 14/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định danh mục thuốc, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế được áp dụng hình thức đàm phán giá và quy trình, thủ tục lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu áp dụng hình thức đàm phán giá;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống đấu thầu mạng quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 134/2026/TT-BTC ngày 09/9/2026 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu áp dụng hình thức chỉ định thầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, giám sát, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số: 123/QĐ-TTYT ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Giám đốc TTYT Hồng Bàng V/v thành lập Tổ mua sắm Thuốc, Trang thiết bị, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm;

Căn cứ công văn số: 5173/SYT-NVD ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Sở Y tế Hải Phòng V/v mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm theo kết quả đấu thầu tập trung cấp địa phương;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng khoa học ngày 28 tháng 09 năm 2026 của Trung tâm Y tế Hồng Bàng V/v xây dựng nhu cầu mua sắm Vật tư y tế năm 2026-2028;

Căn cứ Yêu cầu báo giá số : 550/TTYT-KD ngày 29/09/2026 V/v chào giá Vật tư y tế, sửa chữa trang thiết bị y tế năm 2026-2028 được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Bảng báo giá của Công ty cổ phần BIOMED TECH được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Bảng chào giá của Công ty cổ phần Y dược Bắc Nam được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Bảng báo giá của Công ty TNHH Đầu tư và Thương Mại Nam Đạt được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng khoa học ngày 21 tháng 10 năm 2026 của Trung tâm Y tế Hồng Bàng V/v xây dựng nhu cầu mua sắm Vật tư y tế năm 2026-2028;

Căn cứ Dự toán kinh phí mua sắm Vật tư y tế năm 2026-2028 tại Trung tâm Y tế Hồng Bàng ngày 22/10/2026 của Trung tâm Y tế Hồng Bàng.

Theo đề nghị của Tổ mua sắm tại tờ trình số: 41/TTr-TMS ngày 26 tháng 10 năm 2026 về việc trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Gói thầu Mua sắm Vật tư y tế năm 2026-2028 (24 tháng) tại Trung tâm Y tế Hồng Bàng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Gói thầu Mua sắm Vật tư y tế năm 2026-2028 (24 tháng) tại Trung tâm Y tế Hồng Bàng, cụ thể như sau:

Stt	Tên chủ đầu tư[2]	Tên gói thầu[3]		Giá gói thầu[4]	Nguồn vốn[5]	Hình thức lựa chọn nhà thầu[6]	Phương thức lựa chọn nhà thầu[7]	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu[8]	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu[9]	Loại hợp đồng[10]	Thời gian thực hiện gói thầu[11]	Tùy chọn mua thêm[12]
		Tên gói thầu	*Tóm tắt công việc chính của gói thầu*									
1	Trung tâm y tế Hồng Bàng	Mua sắm Vật tư y tế	Lựa chọn nhà thầu cung cấp	1.371.734.300	Nguồn thu từ dịch vụ khám,	Chào giá trực tuyến rút gọn	Không có	60 ngày	Tháng 10 năm 2026	Trọn gói theo từng phần	24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Không có

		năm 2026 - 2028 (24 tháng) tại Trung tâm Y tế Hồng Bàng	hàng hóa theo đúng yêu cầu về giá, về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật, vận chuyển		chữa bệnh; nguồn thu do cơ quan Bảo hiểm xã hội thanh toán và các nguồn thu hợp pháp khác.	qua mạng						
	Tổng giá gói thầu *[kết chuyển sang Bảng số 5]*			Bằng chữ: Một tỷ ba trăm bảy mươi mốt triệu bảy trăm ba mươi bốn nghìn ba trăm đồng./.								

(Có phụ lục danh mục hàng hóa chi tiết kèm theo).

Ghi chú: Danh mục hàng hóa chia làm 2 phần, các đơn vị quan tâm chào giá theo trọn 1 phần hoặc nhiều phần.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổ mua sắm, Phòng Tài chính kế toán, khoa Dược – VTYT- TTB, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Người có thẩm quyền;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM Y TẾ HỒNG BÀNG

Nguyễn Thị Thanh

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM Y TẾ HỒNG BÀNG

PHỤ LỤC: DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ NĂM 2026-2028 (24 THÁNG)

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-TTYT ngày tháng 10 năm 2026 của TTYT Hồng Bàng)

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng, kỹ thuật cơ bản	Hãng, nước sản xuất hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá gồm VAT, chi phí vận chuyển,….	Thành tiền
	Phần I.	**Gồm 40 Vật tư y tế có số thứ tự từ 1 đến 40**					
1	Chế phẩm sát khuẩn tay và tắm sát khuẩn dùng trong y tế	2%kl/kl Chlorhexidine Digluconate. Hàm lượng phụ gia vừa đủ 100% ≥ 500ml/chai	Đông Nam Á	Chai	50	64.500	3.225.000
2	Băng cuộn xô	Kích thước: 7cm x 5m. Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao, không có độc tố.	Đông Nam Á	cuộn	600	2.500	1.500.000
3	Băng keo lụa cuộn	Vải lụa Taffeta trắng, làm bằng sợi cellulose acetate từ các nước G7. - Keo hỗn hợp keo nóng chảy: Zinc dibutyl dithiocarbamate, SIS copolymer, Zinc oxide, Lanolin stellux AIPF, Titanium dioxide, Styrenic Block Copolymers, dầu khoáng trắng. Độ nhớt 8.100-12.700 cP - tiêu chuẩn CE - EU - Kích thước 5cm x 5m	Đông Nam Á	Cuộn	400	49.500	19.800.000
4	Dây truyền dịch kim cánh bướm	Van khoá điều chỉnh, kim chai sản xuất từ hạt nhựa ABS nguyên sinh. Van thoát khí có thiết kế màng lọc khí vô khuẩn. Buồng nhỏ giọt thể tích ≥ 8,5ml, có màng lọc dịch ≤ 15µm. Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không gãy gập khi bảo quản và sử dụng; Độ dài dây truyền ≥ 1700mm. Dây truyền dịch kèm kim hai cánh bướm các cỡ.	Đông Nam Á	Bộ	19.000	4.900	93.100.000
5	Bơm tiêm nhựa tự khóa 0,1ml liền kim 27Gx3/8"	Bơm tiêm làm bằng nhựa sử dụng một lần Dung tích bơm tiêm là 0,1ml Cỡ kim là 27Gx3/8" Bơm tiêm phải có tính năng tự khóa Tiêu chuẩn ISO 13485		Cái	1.600	2.700	4.320.000
6	Bơm tiêm 10ml	- Xy lanh dung tích 10ml được sản xuất từ nhựa nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khía bẻ gãy để hủy, không có ba via. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ. Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. -Có chứng nhận EC	Đông Nam Á	Cái	25.000	1.240	31.000.000

7	Bơm tiêm 1ml	- Xy lanh dung tích 1ml được sản xuất từ nhựa nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ. Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Có chứng nhận EC	Đông Nam Á	Cái	7.000	810	5.670.000
8	Bơm tiêm 20ml	- Xy lanh dung tích 20ml được sản xuất từ nhựa nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khía bẻ gãy để hủy, không có ba via. - Đầu côn lệch tâm giúp cho việc đuổi khí dễ dàng, thuận tiện - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ. Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. -Có chứng nhận EC	Đông Nam Á	Cái	200	2.250	450.000
9	Bơm tiêm 5ml	- Xy lanh dung tích 5ml, được sản xuất từ nhựa nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khía bẻ gãy để hủy, không có ba via. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ. Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. Có chứng nhận EC	Đông Nam Á	Cái	130.000	798	103.740.000
10	Bông hút	Thành phần: 100% sợi cotton từ bông xơ tự nhiên. - Đạt tiêu chuẩn ISO	Đông Nam Á	Cuộn	120	210.000	25.200.000
11	Chỉ tan tổng hợp đa sợi số 3/0	Chỉ tiêu tổng hợp đa sợi Polyglactin 910, được bao phủ bởi polyglactin và Calcium stearat, số 3/0, dài tối thiểu ≥ 75cm, kim tròn. Kim bao phủ Silicone, dài ≥26mm, độ cong của kim 1/2 đường tròn.	G7, Châu Âu	Sợi	60	70.780	4.246.800
12	Chỉ Nylon 3/0	Số 3/0 kim tam giác 3/8C, kim 24mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 75cm. Là chỉ phẫu thuật đơn sợi không tiêu tiệt trùng được làm từ polyamide 6.0 hoặc 6.6; bề mặt sợi chỉ mượt mà giúp dễ dàng xuyên qua các mô. Sợi chỉ có đặc điểm dễ buộc và sức căng tốt. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	G7, Châu Âu	Sợi	60	26.500	1.590.000

13	Chỉ tan tổng hợp đa sợi số 4/0	Số 4/0 kim tròn 1/2C, kim ≥20mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 75cm. Là loại Chỉ phẫu thuật tổng hợp đa sợi tự tiêu tiệt trùng có dùng Polyglactin 910, thành phần gồm 90% Glycolide và 10% L-lactide. Bề mặt sợi chỉ được tráng bởi 1 lớp tổng hợp của Polyglycolid-co-Lactide và Calcium stearate. Đạt tiêu chuẩn ISO, CE	G7, Châu Âu	Sợi	60	85.000	5.100.000
14	Dây thở oxy 2 nhánh	- Chất liệu nhựa PVC y tế, bao gồm dây dẫn và gọng mũi - Ống dây mềm, chống vặn xoắn. Bề mặt trơn nhẵn. - Đầu thở mềm, có 2 ống thẳng đưa vào mũi màu trắng trong, không có chất tạo màu - Tổng chiều dài dây ≥2500mm, đường kính ngoài dây dẫn chính ≥5mm, lòng ống có khía chống gập. - Các cỡ: trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn - Đóng gói 1 cái/ túi và tiệt trùng bằng khí EO - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn EN ISO	Đông Nam Á	Cái	200	7.000	1.400.000
15	Gạc hút y tế khổ 0,8m	Gạc thấm khổ 0,8m. - Không có hóa chất tẩy trắng - Tốc độ hút nước: Thời gian chìm không quá 10 giây - Độ ẩm: không quá 8% Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Đông Nam Á	mét	1.000	4.700	4.700.000
16	Gạc phẫu thuật 10cmx10cm x8 lớp vô trùng	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao. Không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng	Đông Nam Á	Miếng	200	750	150.000
17	Găng phẫu thuật đã tiệt trùng Số 6,5-7-7,5-8	Sản xuất từ cao su thiên nhiên. Dày trung bình 0,15÷0,20mm, Chiều dài trung bình ≥280mm, Chiều rộng lòng bàn tay: Size 61/2: 83±5mm, Size 7: 89±5mm, Size 71/2: 95±5mm. Cường lực khi đứt trước lão hóa: tối thiểu 14,9N, sau lão hóa: tối thiểu 12,9N. Tiệt trùng bằng khí EO. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016.	Đông Nam Á	Đôi	1.000	4.800	4.800.000
18	Găng tay y tế có bột	Sản xuất từ cao su thiên nhiên, có phủ bột chống dính, không gây kích ứng da, có cỡ S và M. Thuận cho cả tay trái và tay phải, chiều dài trung bình≥240mm. ISO 13485	Đông Nam Á	Đôi	36.000	1.500	54.000.000
19	Gel siêu âm	Trong suốt, không màu hoặc màu xanh, dễ tan trong nước và rửa sạch bằng nước thường. Thành phần chính: Water, Carbomer, Glycerin, Sodium Benzoate, ... ISO 13485	Đông Nam Á	Can	50	135.000	6.750.000

20	giấy điện tim 3 cần	KT 63mm x 30m, dùng cho máy điện tim 3 cần. Đạt ISO 13485.	Đông Nam Á	Cuộn	900	25.000	22.500.000
21	Giấy in nhiệt	Kích thước: 57mm x 30m, dùng cho máy in nhiệt nước tiểu. Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485	Đông Nam Á	Cuộn	170	14.500	2.465.000
22	Giấy in siêu âm	10 cuộn /hộp Sử dụng cho máy in đen trắng	G7, Châu Âu	Cuộn	1.700	160.000	272.000.000
23	Hộp an toàn	Vật liệu làm hộp: Carton 2 mặt phủ màng PE	Đông Nam Á	Cái	600	19.000	11.400.000
24	Huyết áp	Cấu hình của huyết áp No.500-V: - 01 đồng hồ đo áp lực - Hệ thống bơm khí : 01 bóng bơm khí; 02 ống dẫn khí; 01 van xả khí - 01 dải băng cuộn tay bằng cotton, dành cho người lớn kích thước 145x500mm - 01 bao hơi cao su kích thước 120x225mm - 01 túi đựng giả da - Trọng lượng: ≥430g	G7, Châu Âu	Cái	20	493.500	9.870.000
25	ống nghe	Cấu hình - 01 bộ phận mặt nghe làm bằng nhôm, được thiết kế hình tròn: gồm chuông và màng nghe, được thiết kế hai mặt - 01 Ống nghe hai tai làm bằng đồng thau, đầu ống nghe có bọc nút nhựa màu trắng - 01 Dây chữ Y làm bằng nhựa PVC - Trọng lượng: ≥130g	G7, Châu Âu	Cái	10	178.500	1.785.000
26	Kim chích máu	Ống kim được làm bằng thép không gỉ, Không có BPA, Không có DEHP, kim 3 góc xiên, Phương pháp tiệt trùng: Bức xạ (Cobalt60) Không độc hại, không gây sốt. Kim chích máu kết hợp với bút chích máu đi kèm với các loại máy đo đường huyết được dùng để chích lấy mẫu máu đầu ngón tay hoặc gót chân. Tương thích với hầu hết các mẫu bút insulin. Cỡ kim: các cỡ, chiều dài kim 3mm ±0,4mm Đạt các tiêu chuẩn tối thiểu: ISO 13485, CE.		Cái	19.000	490	9.310.000

27	Que thử đường huyết On-Call Plus hộp 50 test	Thời gian đo: 10 giây Lượng mẫu tối thiểu: 0.5 µL Loại mẫu xét nghiệm: Máu tươi toàn phần từ mao mạch Phạm vi HCT: 25 - 60% Khoảng đo đường huyết: 1.1 - 33.3mmol/L (20-600mg/dL) Giá trị YSI tham chiếu được đo từ mẫu máu mao mạch lấy từ đầu ngón tay với khoảng giá trị mẫu phẩm từ 1.9 đến 28.2 mmol/L (34.3 đến 507 mg/dL), cho kết quả: Tiêu chuẩn: ISO 13485 Tương thích với máy On Call Plus		Hộp	400	220.000	88.000.000
28	Kim luồn tĩnh mạch số các số	Kim được làm từ thép không gỉ, đầu kim 3 mặt vát; Có 4 đường cản quang ngầm		Cái	100	4.300	430.000
29	Kim châm cứu dùng 1 lần các cỡ	Thân kim được làm bằng thép không gỉ. Được tiệt trùng bằng khí EO. Đạt tiêu chuẩn ISO13485		Cái	31.000	580	17.980.000
30	Kim tiêm	Kim các số 18Gx1 1/2", 20Gx1 1/2", 23Gx1", Vỉ đựng kim có chỉ thị màu phân biệt các cỡ kim. Có chứng nhận EC tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO	Đông Nam Á	Cái	13.000	400	5.200.000
31	Lưỡi dao mổ	Dao sắc. Chất liệu thép các bon, tiệt trùng bằng tia gamma, các số 10, 11, 12 ,15, 20, 21, 22.		Cái	350	1.350	472.500
32	Đầu côn xanh	Thể tích 1000µl. Chất liệu bằng nhựa PP		Chiếc	11.000	95	1.045.000
33	Đầu côn vàng	Thể tích 200µl. Chất liệu bằng nhựa PP		Chiếc	52.000	60	3.120.000

34	Ống nghiệm EDTA K2	`* Ống nghiệm nhựa PP, độ pH trung tính. Kích thước Ø13 x 75 (mm) hoặc Ø12 x 75 (mm), dung tích tối đa 6 ml , nắp nhựa màu xanh dương. * Bên trong chứa chất kháng đông Ethylenediaminetetraacetic Acid Dipotassium Salt Dihydrate (EDTA K2), chỉ có 1 vạch chỉ thể tích trên nhãn ống. * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE, 2 CFS Châu Âu	Đông Nam Á	Ống	16.000	1.105	17.680.000
35	Ống nghiệm Heparin	* Ống nghiệm nhựa PP, độ pH trung tính. Kích thước Ø13 x 75 (mm) hoặc Ø12 x 75 (mm), dung tích tối đa 6 ml, nắp nhựa màu trắng. * Bên trong chứa chất kháng đông Lithium Heparin, chỉ có 1 vạch chỉ thể tích trên nhãn ống. * Dùng để tách huyết tương sử dụng trong các xét nghiệm Sinh hóa như: Ion đồ (Na+, K+, Ca2+, Cl-... trừ Li+), PH, khí máu, định lượng Alcohol trong máu. * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE, 2 CFS Châu Âu	Đông Nam Á	Ống	39.000	1.300	50.700.000
36	Ống nghiệm nhựa 5ml có nắp	* Kích thước 13x75 (mm) hoặc Ø12 x 75 (mm), nhựa PP trắng đục, nắp nhựa ấn ngoài màu đỏ, không nhãn, dung tích tối đa 6 ml. * Độ pH trung tính, có độ trơn láng cao. * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Đông Nam Á	Ống	45.000	609	27.405.000
37	Đè lưỡi gỗ	- Gỗ tự nhiên - Kích thước: 150mm x 20mm x 2mm. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Đông Nam Á	Cái	31.000	340	10.540.000
38	Viên khử khuẩn	Dạng viên sủi tan nhanh trong nước, dùng khử khuẩn bề mặt, đồ vải, diệt vi khuẩn gram âm & gram dương, bao gồm cả Staphylococcus kháng Methicillin (MRSA) theo tiêu chuẩn EN14561, pH: 5.0 - 6.5 - 1 viên nặng 5g có thành phần: hoạt chất Troclosense Sodium 50% tương đương 2.5g/viên, Apidic acid 1,2g/viên tương đương 24%. trọng lượng 1 viên	G7, Châu Âu	Viên	1.300	6.800	8.840.000
39	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao, thành phần ORTHO-PHTHALADEHYDE 0,55%, Benzotriazole 0,01%, Chất ổn định sản phẩm: Dipotassium phosphate, Monopotassium phosphate. pH 7.2 - 7.8, có test thử đi kèm - Thời gian ngâm khử khuẩn mức độ cao cho dụng cụ là 5-12 phút, hiệu quả khử trùng khi có nhiễm bẩn hữu cơ 5% và nhiễm vi sinh trong quá trình tái sử dụng trong 14 ngày. Thời gian bảo quản dung dịch trong can là 75 ngày tính từ khi mở nắp. - Diệt được hầu hết các loại vi sinh vật trong đó có Trực khuẩn lao (Mycobacterium bovis), theo các tiêu chuẩn: EN 13727, EN 13624, EN 14348, EN 14563, EN 14476	G7, Châu Âu	Can	3	1.150.000	3450000

40	Cồn 96 độ	Trong suốt, không màu có mùi đặc trưng	Đông Nam Á	Lít	420	40.000	16.800.000
	Phần II.	**Gồm 01 Vật tư y tế Phim X Quang có số thứ tự 41**					-
41	Phim 25x30 DIHT	Phim nhiệt khô cỡ 25x30 cm tương thích máy in phim nhiệt Fujifilm, sử dụng công nghệ Eco Dry thân thiện môi trường, phim gồm 4 lớp: lớp bảo vệ, lớp phim, lớp nhạy nhiệt, lớp bảo vệ.	G7, Châu Âu	Tờ	17.500	24.000	420.000.000

1.371.734.300

(Bằng chữ: Một tỷ ba trăm bảy mươi mốt triệu bảy trăm ba mươi bốn nghìn ba trăm đồng./.)